

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 7 - 2026
V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Thanh Vũ Linh;

Bà Phạm Thị Bích Ly.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bé Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026, về việc: “Tranh chấp xác định cha cho con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Thanh B, sinh ngày 19/8/1990. Căn cước công dân số 094090018854 cấp ngày 09/8/2021. Địa chỉ: Ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Tô Thị Hồng T, sinh ngày 25/9/1992. Căn cước công dân số 084192006378 cấp ngày 09/8/2021. Địa chỉ: Ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Hữu P, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp G, xã H, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 3 năm 2026, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phạm Thanh B trình bày:

Trước đây, bà Tô Thị Hồng T có đăng ký kết hôn với ông Trần Hữu P vào năm 2011 và hai người đã có con chung. Sau đó, từ năm 2022 bà T và ông P ly

thân đến ngày 30/01/2023 bà T và ông P có quyết định ly hôn của Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (cũ). Ông B và bà T bắt đầu quen nhau và sống chung với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2023 cho đến hiện tại và ông B với bà T đã đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Cần Thơ vào ngày 05/02/2026. Trong thời gian chung sống như vợ chồng, ông B và bà T có 01 người con chung tên Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023. Theo kết quả xét nghiệm ADN số I2740, tại Trung tâm X địa chỉ: V: Số C N, phường G, thành phố Hồ Chí Minh. VP C N, phường C, thành phố Cần Thơ. Cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023 theo giấy chứng sinh số 000164, Quyền số 04 tại Trung tâm y tế huyện C thể hiện đúng là con của ông B.

- Theo đơn xét xử vắng mặt, ông Phạm Thanh B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

Xác định ông Phạm Thanh B là cha ruột của cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023.

- Theo các lời khai có trong hồ sơ vụ án và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Tô Thị Hồng T trình bày:

Bà T và chồng trước của bà T là ông Trần Hữu P kết hôn vào năm 2011 và hai người có con chung. Sau đó, đến năm 2022 thì bà T và ông P ly thân cho đến ngày 30/01/2023 thì có quyết định ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Bà T và ông B bắt đầu quen nhau và sống như vợ chồng từ đầu năm 2023 và hiện tại đã đăng ký kết hôn với ông B tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Cần Thơ vào ngày 05/02/2026. Trong quá trình sống chung với ông B như vợ chồng thì có 01 người con chung tên Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023. Do đó, bà T thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông B.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hữu P:

Ông Trần Hữu P đã được cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản tường trình ý kiến, không cung cấp chứng cứ phản đối yêu cầu khởi kiện của ông B.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B: Xác định ông Phạm Thanh B là cha ruột của cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Phạm Thanh B khởi kiện bị đơn bà Tô Thị Hồng T yêu cầu xác định ông là cha ruột cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023. Bà Tô Thị Hồng T cư trú tại ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ. Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025), quan hệ pháp luật tranh chấp vụ án: “Tranh chấp xác định cha cho con”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ.

[2] Người tham gia tố tụng đã được triệu tập tham gia phiên toà, nguyên đơn ông Phạm Thanh B; bị đơn bà Tô Thị Hồng T đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hữu P vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông B về việc xác định ông là cha ruột của cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 62/2023/QĐCNTTLH ngày 30/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh quyết định về phần con chung: *Bà Tô Thị Hồng T và ông Trần Hữu P thống nhất thoả thuận: Sau khi ly hôn, giao 02 (hai) con chung là cháu Trần Thị Kiều N, sinh ngày 22/10/2011 và Trần Thiện P1, sinh ngày 08/10/2016 cho ông Trần Hữu P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Trần Hữu P và bà Tô Thị Hồng T không yêu cầu nên không xem xét.*

[5] Theo bà T, bà và ông P phát sinh mâu thuẫn và không còn chung sống với nhau từ năm 2022. Bà T thông nhất với ông B: Từ năm 2023 bà và ông B quen biết, phát sinh tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn được vì bà T chưa ly hôn với ông P, đến ngày 05/9/2023 bà T sinh con tên Phạm Bá V. Đến ngày 05/02/2026, bà T và ông B đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, Thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn.

[6] Theo Giấy chứng sinh số: 000164, quyền số 04, của Trung Tâm Y tế huyện C: *“Vào lúc 08 giờ 35 phút ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại Trung Tâm Y tế huyện C bà Tô Thị Hồng T đã sinh 01 con, cân nặng 3150 gram, giới tính N1, dự định đặt tên là Phạm Bá V”.*

[7] Theo Kết quả xét nghiệm ADN số: I2740 của Trung Tâm Xét nghiệm huyết thống Công Ty TNHH G kết luận: *“Phạm Thanh B có quan hệ huyết thống cha – con với Phạm Bá V, tần suất 99.99999999977%”.*

[8] Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy, khi ly hôn với ông P, bà T và ông P có 02 con chung tên cháu Trần Thị Kiều N, sinh ngày 22/10/2011 và Trần Thiện P1, sinh ngày 08/10/2016. Từ năm 2022, bà T và ông P không còn chung sống với nhau. Từ năm 2023, bà T chung sống với ông B, đến ngày 05/9/2023 bà T sinh con tên Phạm Bá V. Bà T xác định cháu Phạm Bá V là con ruột của ông B,

ông Trần Hữu P cũng không có ý kiến phản đối. Đồng thời, kết quả xét nghiệm ADN kết luận ông B có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Phạm Bá V, tần suất 99.99999999977%. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Phạm Thanh B là cha ruột có quan hệ huyết thống với cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023. Do đó, ông B yêu cầu xác định ông là cha ruột của cháu Phạm Bá V, sinh ngày 05/9/2023 là có căn cứ chấp nhận.

[9] Như đã nhận định, đề nghị của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Ông B thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí. Bà T thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí.

[11] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, điểm a và b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 238; Điều 271, Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Điều 88, Điều 91, Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm b Khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thanh B: Xác định ông Phạm Thanh B, sinh ngày 19/8/1990, căn cước công dân số 094090018854 cấp ngày 09/8/2021, cư trú tại ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ là cha ruột của cháu Phạm Bá V (Giới tính: N1), sinh ngày 05/9/2023.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Phạm Thanh B thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí và án phí sơ thẩm.

- Bà Tô Thị Hồng T thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí và án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Cần Thơ;
- THADS Thành phố Cần Thơ
(Phòng THADS khu vực 6, Thành phố Cần Thơ);
- TADN Thành phố Cần Thơ
(Phòng GDKT, TT và THA);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu